

Số: 153/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 14 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông Kiều Ngọc V, sinh năm: 1986

Địa chỉ: 22/5 Khu phố 4, phường T, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh

Tạm trú: A20 X51 đường P, Tổ 18, Khu phố 2, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà Dương Kim N, sinh năm: 1991

Địa chỉ: 422/8 Khu phố 2, phường A, Quận A, Tp. Hồ Chí Minh

Tạm trú: A20 X51 đường P, Tổ 18, Khu phố 2, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông Kiều Ngọc V và Bà Dương Kim N.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Ngọc V và Bà Dương Kim N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 194, quyền số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2011).

- Về con chung: Có 01 (một) con chung, họ tên Kiều Dương V (nam) sinh ngày 27/6/2012.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn giao cho bà Dương Kim N (là mẹ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là trẻ Kiều Dương V, ông Kiều Ngọc V (là cha) cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng. Bắt đầu thi hành việc cấp dưỡng từ ngày 15/4/2018 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bà Dương Kim N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Kiều Ngọc V không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Kiều Ngọc V còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Ông Kiều Ngọc V được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự xác nhận không có.

- Về nợ chung: Đương sự xác nhận không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Kiều Ngọc V và bà Dương Kim N cùng chịu lệ phí dân sự sơ thẩm đối với việc hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025085 ngày 30/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông V và bà N đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND QB, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận B, Tp.HCM;
- UBND phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ, TK.Quý Nhân.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)**

**S Trần Thị Thu Trang**